

Số: 163 /QĐ-UBND

Lệ Thủy, ngày 15 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Công nhận xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2024

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN LỆ THỦY

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 09/2021/TT-BTP ngày 15 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

Xét hồ sơ đề nghị công nhận xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; kết quả thẩm định của Hội đồng đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật ngày 13 tháng 01 năm 2025;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tư pháp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận 26 xã, thị trấn trên địa bàn huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2024 (có Danh sách kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện, Chủ tịch Hội đồng đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật huyện, Trưởng phòng Tư pháp, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
 - UBND tỉnh;
 - Sở Tư pháp;
 - TT HĐND huyện;
 - CT, PCT UBND huyện;
 - Thành viên HĐĐGTCPL;
 - Lưu: VT, TP.
- (B/c)

CHỦ TỊCH

Nguyễn Đình Hòa

DANH SÁCH
XÃ, THỊ TRẤN ĐẠT CHUẨN TIẾP CẬN PHÁP LUẬT NĂM 2024
(Kèm theo Quyết định số 163 /QĐ-UBND ngày 15 tháng 01 năm 2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Lệ Thủy)

STT	Tên xã, thị trấn	Tổng điểm	Điểm của từng tiêu chí					Ghi chú
			Tiêu chí 1	Tiêu chí 2	Tiêu chí 3	Tiêu chí 4	Tiêu chí 5	
I	Các xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật							
1	Xã Mai Thủy	99	10	30	15	20	24	
2	Xã Cam Thủy	95	10	25	15	20	25	
3	Xã Thái Thủy	86	10	25	15	19	17	
4	Xã Kim Thủy	86	10	25	15	17	19	
5	Xã Hưng Thủy	92,5	10	27	11	20	24,5	
6	Xã Thanh Thủy	90,5	10	25	11	20	24,5	
7	Xã Sen Thủy	89,5	10	24	15	19	21,5	
8	Xã Dương Thủy	90,5	10	24	13	20	23,5	
9	Xã Hồng Thủy	89,5	10	24	11	20	24,5	
10	Xã Ngư Thủy	92	10	27	11	20	24	
11	Xã Mỹ Thủy	89	10	24	12	20	23	
12	Xã Lộc Thủy	96	10	30	15	17	25	
13	Xã Tân Thủy	93,5	10	27	13,5	20	23	
14	Xã Liên Thủy	89,5	10	26	9	20	24,5	
15	Xã Lâm Thủy	86,5	10	27	10	19	23,5	
16	Xã Xuân Thủy	97	10	30	13	20	24	
17	Xã Phong Thủy	99	10	30	15	20	24	
18	Xã Hoa Thủy	86,5	10	24	8	20	24,5	

19	Xã Trường Thủy	90,5	10	24	13	19	24,5	
20	Xã Ngân Thủy	89,5	10	24	11	20	24,5	
21	Xã Sơn Thủy	91	10	24	12	20	25	
22	Xã Ngự Thủy Bắc	90	10	24	11	20	24,5	
23	Xã An Thủy	88	10	22	12	20	24	
24	Xã Phú Thủy	90	10	23	14	20	23	
Tổng: 24 xã								
II	Các thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật							
1	Thị trấn Lệ Ninh	90	10	24	12	20	24	
	Thị trấn Kiến Giang	82,5	10	25	11	17	19,5	
Tổng: 02 thị trấn								